



Tuần Báo Vô Vi

2 tháng 9 năm 2012

Số 97

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Những bạn đạo ra về quyển luyện, Bé nghĩ sao về họ ?
- 2) Hôm nay Bé phải rời nơi đây trong lúc Bé vừa quen giấc ngủ, Bé có mệt hay không ?
- 3) Hôm nay Bé bắt đầu được nghỉ ngơi một tuần, Bé có khỏe không ?
- 4) Cuộc sống hiện tại rất khó khăn, việc làm tìm không ra, thiên cơ chuyển động bất cứ lúc nào, mọi người đều lo lắng, phải làm sao mới được yên ?
- 5) Ở thế giới này luôn luôn có hai thái cực khác nhau, một bên sung sướng và một bên đau buồn là tại sao ?
- 6) Bản chất hiếu kì thì sao ?
- 7) Thành tâm tu học có duyên may hay không ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 16 tháng 1 năm 1994 1) Hỏi : <i>Những bạn đạo ra về quyến luyến, Bé nghĩ sao về họ ?</i> Đáp : Thưa, những bạn đạo ra về còn quyến luyến, vì tâm tư của họ đang sống trong cảnh thanh nhẹ của từ quang thanh nhẹ của chính họ, qua những ngày thiền giác chung. Kệ: Trí tuệ phân minh chuyện tiến cùng Tình thương thanh tịnh được bao dung Thương yêu tha thứ tình giao cảm Học hỏi không ngừng tiến tiến chung.	Ngày 17 tháng 1 năm 1994 2) Hỏi : <i>Hôm nay Bé phải rời nơi đây trong lúc Bé vừa quen giấc ngủ, Bé có mệt hay không ?</i> Đáp : Thưa, tới lúc phải ra đi, Bé phải tuân theo lệnh ra đi mà thôi. Bé không có so đo chỗ tốt hay chỗ xấu, cho nên Bé không có bận tâm. Kệ: Tâm tu đi ở cũng như nhau Nhớ Phật nhớ Trời chẳng có sao Trí triển tâm thành không mệt nhọc Hướng tâm thanh tịnh cũng như nhau.
Ngày 18 tháng 1 năm 1994 3) Hỏi : <i>Hôm nay Bé bắt đầu được nghỉ ngơi một tuần, Bé có khỏe không ?</i> Đáp : Thưa, Bé rất khỏe và thiền tốt, nghỉ ngơi khỏi óc bót bận rộn, lại nhớ thương Trời Phật nhiều. Kệ: Tưởng Trời nhớ Phật thật là siêu Thoát khỏi trần gian chẳng khổ nhiều Một mối duyên lành Trời Phật độ Cảm thông Trời Phật nhớ thương nhiều.	Ngày 19 tháng 1 năm 1994 4) Hỏi : <i>Cuộc sống hiện tại rất khó khăn, việc làm tìm không ra, thiên cơ chuyển động bất cứ lúc nào, mọi người đều lo lắng, phải làm sao mới được yên ?</i> Đáp : Thưa, cuộc sống hiện tại chuyển động quá mạnh, thì phải tu thiền thì mới đáp ứng được. Mọi sự kích động hiện tại, cần sự thanh tịnh và bình tĩnh trong lúc này, biết được phần hồn, thì mọi sự biến cố cũng sẽ được qua. Chúng ta nên hiểu rõ, làm người sanh ra lúc nào không biết và chết lúc nào cũng không hay, thì sẽ không còn nghĩ bàn về việc sống chết nữa mà lo âu vô ích. Kệ: Cuộc sống chánh tông của phần hồn Tu thiền ổn định chẳng cầu mong Trung tâm sanh lực đồng ban chiếu Kích động không ngừng cũng về không.
Ngày 20 tháng 1 năm 1994 5) Hỏi : <i>Ở thế giới này luôn luôn có hai thái cực khác nhau, một bên sung sướng và một bên đau buồn là tại sao ?</i> Đáp : Thưa đó là luật quân bình của sự sống trên mặt đất này, cán cân của tạo hóa, nằm trong luật nhân quả rõ rệt, khai triển và biến dạng từ nghiêm luật có có không không, cứ vậy mà tiến hóa mãi mãi. Kệ: Công minh tiến hóa dài dài động Có có không không tự chứng minh Đời đạo quân bình tâm tự thức Bền lâu tự cảm trong hành trình.	Ngày 21 tháng 1 năm 1994 6) Hỏi : <i>Bản chất hiếu kì thì sao ?</i> Đáp : Thưa bản chất hiếu kì của nhân loại, thường nảy ra những sáng kiến mới. Ngược lại, người tu thiền hướng về thanh tịnh, thì càng ngày càng an nhiên tự tại hơn, bền tâm hành pháp và bớt lo âu. Kệ: Tu tâm giải quyết chuyện ưu sầu Chẳng có buồn vui chẳng có đau Duyên đạo thực hành tâm tự thức Chẳng còn mê chấp chẳng lo rầu.

Ngày 22 tháng 1 năm 1994

7) Hỏi : Thành tâm tu học có duyên may hay không ?

Đáp : Thưa, thành tâm tu thiền sẽ có duyên lành tương ngộ bất ngờ, duyên may tái ngộ không ngờ trước được.
Kệ:

Hạnh đức tràn đầy duyên tái ngộ
Trời ban ân phước tâm tương độ
Thành tâm nhập định tâm tri giác
Hương thượng tràn đầy điển Nam Mô.

Văn Tự Vô Vi II (tiếp theo)

...

Nhân chuyển kiếp: là tất cả quy định trong càn khôn vũ trụ là mỗi người xuống thế gian phải học cái bài tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục. Đó, rồi hỏi chứ các bạn có tu cái pháp thiền này không? Không có tu cái pháp thiền này. Nhưng mà phần hồn các bạn chết rồi có được tiến hóa không? Vẫn được tiến hóa, mà tiến hóa theo trình độ sự sắp đặt vận chuyển kiếp của Thượng Đế đều có chương trình. Thì con người ý thức thế xác đều hạn chế hết, hạn chế bởi Thượng Đế muốn nhiều cũng không được, nói về tâm đời, dục muốn dục nhiều mà không được, muốn đạt tới sự thương yêu cho chính mình hưởng cũng không được, một thời gian nào rồi cũng phải bỏ ra đi, thấy không? Cho nên, trong thế xác của con người đều bị giới hạn hết mà có cái định luật sanh, lão, bệnh, tử là để cho phần hồn học trong chu trình tiến hóa, đau khổ quá thì mới thức giấc, buồn quá rồi lật đật tôi mới tiến theo đường lối để tự giải thoát lấy mình.

Có nhiều người ở thế gian không buồn có đi vô chùa làm gì, không buồn đi tìm kinh sách làm gì, gia đình tôi vui vẻ quá tôi đâu có bị gì đâu mà tôi phải lo. Tôi có bị sự hăm dọa của ngoại cảnh đâu! Nhưng cái sanh lão bệnh tử rồi cho các bạn thấy có sự hăm dọa và có sự cảnh cáo là bạn không có khả năng làm được một cái việc gì ngoài sự học hỏi mà thôi. Cho nên, các bạn phải hiểu chúng ta đến đây học cái bài sanh lão bệnh tử rồi các bạn mới thực hiện được từ bị dừng tiến. Đó, còn nếu mà các bạn không ý thức được đó là bài học thì sự kiên nhẫn các bạn không có. Mà kiên nhẫn các bạn không có thì phạm ngã làm việc mà thôi, nói bậy nói bạ, trách móc người này, trách móc người kia, hiểu không tới, thấy không rõ, cho cái chuyện làm của mình là phải, mà chuyện người ta là quấy. Cái đó là tự giam mình trong cái phạm vi hạn chế, làm sao mình trở về với mọi trạng thái thương yêu mà để hưởng cái cảnh đời đời của Bề Trên.

Đại ân xá kỳ ba: là kỳ này, kỳ mạt kiếp để cho mọi người khắp cả thế giới được học cái bài sanh ly tử biệt, mà chính Việt Nam là đứng hàng đầu để thực hiện cái bài vở cho càn khôn vũ trụ. Thì Thượng Đế

đã sắp đặt những cái bài vở khó khăn như vậy thì luôn luôn phải có hỗ trợ, phải có luồng thanh điển, phải có chư vị sắp đặt làm việc và những người đó đã vượt qua kỳ một, kỳ hai của sự sửa đổi cả càn khôn vũ trụ. Cho nên, kỳ một là con người sanh ra không có sự phức tạp như bây giờ, sống rất đơn giản, nó sống rừng sống suối, nó cũng sống kỳ một, nó không có ngán và không có sợ.

Đó, rồi tới cái kỳ hai nó cũng có sự tiến hóa hơn, văn minh hơn kỳ một là nói về vật chất. Rồi tới kỳ ba này nó lại văn minh hơn nữa. Bây giờ, các bạn thấy đứa con nít bây giờ khôn hơn con nít hồi xưa. Đó, các bạn thấy nó đi được kỳ một nó chuyển kiếp phần hồn. Phần hồn kỳ này con nít nó khôn, có đứa mười mấy tuổi nói chuyện như người lớn thông minh mà cái khôn ngoan con người lại có cái xảo trá. Cho nên cái sự xảo trá đó sẽ đi tới sai lầm và tiêu diệt tất cả phần hồn. Cho nên, Thượng Đế phải chặn lại và đi giáo dục và ân xá kỳ ba này, khuyến khích con người phải hiểu nhân đạo rồi tiến tới Thiên đạo. Cho nên nhân đạo thì Thượng Đế đã cho vật chất đầy đủ. Chế độ tự do có đầy đủ vật chất mà nếu còn sai lầm thì bị gì? Bị một cơn khủng hoảng về tâm linh rồi nhiên hậu mới trở về cái ý thức của chính mình và hiểu rõ Thượng Đế đã làm. Chúng ta qua quá trình ở Việt Nam cũng đầy đủ tự do, đầy đủ vật chất nhưng mà quá tham lam cho nó một bài học thành ra bây giờ mọi người thấy rõ rằng giải nghiệp là gì? Không nhờ sự tham lam của chính mình bây giờ đâu có thức giấc. Bây giờ đâu có thấy sự thương yêu là quan trọng. Mỗi một người Việt Nam bỏ xứ sở quê hương có nói dóc, nói này, nói kia, nói nọ nhưng cũng nghĩ đất nước, cũng nghĩ quê hương, cũng nghĩ chuyện thương yêu muốn giúp đỡ những người như chính mình những người đau khổ. Đó là gì? Học hàn gắn sự thương yêu mà thật sự phát tâm. Cho nên, nhiều bạn ra đây đi làm không có bao nhiêu tiền mà bắt được cái thơ bên nhà thiếu này, thiếu kia, thiếu nọ cũng chạy ùng ùng mua đông mua tây mua chút đỉnh rồi cũng gởi tuốt về bên Việt Nam, về nhịn ăn đi, nhịn bớt đi để cho người khác trong cơn đau khổ. Đó là gì? Các bạn đang thực hiện cái bài thương yêu mà phát tâm thực hiện. Hỏi bài học của Thượng Đế an bài nó

quý không? Nếu chúng ta chịu tu và chúng ta ý thức được thì có phải ân xá không? Phải Thượng Đế ân xá không? Cho chúng ta có cơ hội để tiến triển về tâm linh, không dùng vật chất lôi cuốn chúng ta làm điều sai quấy nữa. Lúc đó, các bạn mới thấy rằng hồng ân của Thượng Đế nằm ở chỗ nào. Có cất nghĩa ra thì mới có hiểu, còn nếu không cất nghĩa thì không bao giờ hiểu. Cái gì là hồng ân của Thượng Đế? Thượng Đế là ai? Cái thằng Thượng Đế cái mặt nó ra làm sao? Khen thằng Thượng Đế? Cái thằng Thượng Đế đó chính là cái phần hồn của bạn ở ngay trong trung tim đang quản lý bộ đầu, đang quản lý cái ngón chân của các bạn và trách nhiệm với càn khôn vũ trụ. Thì cái tiểu thiên địa này ai làm vua? Phần hồn bạn làm vua là Thượng Đế của tiểu thiên địa. Rồi các bạn tu lên, xuất phát đi lên đều hòa hợp với đại hồn. Lúc nào, giờ phút khắc nào các bạn cũng sống với Thượng Đế, sống trong thương yêu thì các bạn được đổi tánh hẳn. Thương vợ vô cùng! Thương con vô cùng! Khi các bạn ý thức được bạn là Thượng Đế thì vợ bạn cũng Thượng Đế và con bạn cũng Thượng Đế mà ý thức bạn là Phật thì con bạn cũng là Phật, vợ bạn cũng là Phật, thực hiện sự thương yêu vô cùng rõ ràng.

Đạo tâm: Đó, khi thực hiện thương yêu vô cùng các bạn đi trong quân bình rồi. Thiện, ác các bạn minh rồi nó mới có cái đạo. Trong cái thiện có ác trong ác có thiện, các bạn minh rồi thì cái luồng thanh điển trung tim bộ đầu xuất phát ra nó hòa cảm cả càn khôn vũ trụ. Lúc đó, các bạn mới có cái đạo tâm, cứu độ người dẫn giải cho người ta hiểu. Minh biết ăn bát cơm được ngày nay của Thượng Đế là ngọc điển của Thượng Đế thì mình phải tu để hòa hợp với thanh điển rồi mình mới đóng góp vô cho cả càn khôn vũ trụ, không vụ lợi cá nhân, hành trì sáng suốt để trao đổi cho những người còn yếu hèn cho họ tiến hóa. Còn cái phạm tâm rất rõ ràng, cái phạm tâm là eo hẹp đó như tôi thường cất nghĩa bên trên. Cái sự eo hẹp tưởng là mình cao, tưởng là mình hay, tưởng là tôi học giỏi, cái tưởng đó là phạm đó bạn. Còn cái hòa đồng mới là cái chơn, quân bình mới là chơn. Còn bạn luôn luôn bắt thường chỉ trích người này, chỉ trích người kia, chỉ trích người nọ là cái phạm tâm giới hạn mà thôi. Bạn làm sao mà có lực lượng sửa đổi tâm tư của người khác. Thượng Đế tới ngày nay còn phải bỏ biết bao nhiêu nhọc công mà chưa dạy được con người tiến hóa tới tốt độ. Hỏi chữ trí thức cù lần của bạn, bạn làm sao bạn dạy người đó được. Bạn chưa biết bạn, bạn chưa hiểu bạn là bạn cù lần mà thôi,

linh xỉnh mà thôi, lý luận bất thông mà thôi, rồi đâm ra đau khổ rồi đâm ra thê thốt, rồi đâm ra tự tử, rồi đâm ra cái chuyện bất minh, không đóng góp được cho xã hội, không đóng góp cho tình thương. Rồi lý luận sai bét dẫn mình vô trong sự giam hãm không tiến triển được, tạo ra đau khổ cho chính mình, uổng của của thể gian và uổng của của ông Trời, xấu hổ biết là bao nhiêu. Cho nên, nhiều người phải đựng đầu cho thiệt nặng rồi nó mới thức giấc, nó mới vô chùa, rồi cạo tóc đầu, rồi nó đi tu. Mà đàn ông này chúng ta có một cơ hội tu như thế này luyện sức khỏe đi rồi mới minh tâm kiến tánh. Đó, mới hiểu hết. Chớ còn cái ý ghen tương đó là tà đạo, biết có một bên hà không biết hai bên. Còn quân bình thiện ác phân minh thì đâu có nghĩ chuyện ghen tương tà đạo nữa, đâu có eo hẹp, bay bổng lên hòa hợp cả càn khôn vũ trụ làm sao có sự eo hẹp. Ở đâu tôi cũng sống, ở đâu tôi cũng quan trọng cái sự thương yêu và tha thứ mà thôi.

Động loạn: Đó, mình rước vô nó động loạn như tôi cất nghĩa bên trên. Chúng ta không rước vô, không có động được. Chúng ta cho cái ngoại cảnh đó là quan trọng là phải đem sự động loạn cho chính chúng ta. Mà chúng ta hóa giải đi ra để hòa hợp, để ý thức được trung tâm của mọi trạng thái đều được tiến triển như ta thì chúng ta thanh tịnh. Cái phần thanh điển chúng ta hòa hợp với tất cả, cái lý nào cũng đúng mà để xây dựng cái trung tâm của chính nó, chính mọi trạng thái thì chúng ta thanh tịnh. Chúng ta động tại vì sao? Tại vì bất minh mà thôi, không chịu hòa cảm với thiên hạ là mình động, mà hòa với thiên hạ là tịnh, mình thấy lấy cái tình thương và đạo đức làm hàng rào cho tâm linh sống đời đời trong thanh tịnh sung sướng biết là bao nhiêu. Tại sao phải vun bồi sự động loạn mà chuốc lấy sự đau khổ buồn tủi để làm gì? Nghèo nàn quá bạn ơi! Uổng lắm bạn ơi!

Chúng ta ở thế gian không nhiều thì ít cũng ăn gạo, cũng ăn mấy chục năm rồi của ông Trời, mấy chục năm rồi bạn chả làm được gì. Xưng danh này, xưng danh kia, xưng danh nọ nhưng bản thân cũng chưa cứu, tánh tình cũng chưa sửa. Phải sửa được tánh bạn, bạn mới thấy rõ cái sự sai quấy chính bạn đã làm, rồi bạn ăn năn trong nháy mắt thì bạn cũng trở nên một vị Phật, một vị Thượng Đế, một vị siêu giác đâu có thua ai đâu. Cho nên, người tu về pháp lý đạt được rồi là không có dám, không dám chê ai hết. Bởi vì ai cũng có cái hay của họ. Mà không nhờ cái sự tầm tối và kích động của họ thì làm sao mà tạo ra Phật, Tiên, Thượng Đế được, nhờ những cái

phần tử đó. Nó chưa hiểu nó mà giờ mình hiểu mình thì mình mới thấy rõ nó đang ở trong cái sự động loạn đau khổ. Mà nếu nó trở về thanh tịnh thì mình không ăn của gì của nó mà sao mình mừng, tự nhiên mình mừng. Con người động loạn đau buồn mà trở nên thanh tịnh, vui tươi thì cả gia đình sung sướng vô cùng bạn ơi, cái của của bạn không có giá trị bằng tâm linh của bạn, từ cái động loạn mà bạn đạt

cái thanh tịnh, gia đình và xung quanh của các bạn, bạn bè sung sướng, vui lắm, thương yêu các bạn vô cùng thì lúc đó các bạn mới thấy rằng các bạn có cái của vô cùng tận nếu các bạn thanh tịnh.
(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal 1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 16 tháng 3 năm 1974

Sắc khí tương giao chuyển hóa hình
Minh tâm kiến tánh xuất âm thanh
Từ đời qua đạo tâm tri giác
Chuyển hóa phân ly tiếp nối tình

Hành thông càng rõ càng minh
Chơn tình chuyển hóa cơ hình tạo duyên
Vạn năng hưởng ứng mặt tiền
Thần thông hóa giải nơi thiên môn đình
Chuyển sanh sanh hóa duyên tình
Càng tu càng tiến càng minh đạo đời
Tự minh thuyết lý phân lời
Giải minh nội tạng hưởng đời văn minh
Nhơn gian cho đến thiên đình
Thanh minh cõi mở quang vinh đủ điều
Điển thanh cảm hóa được nhiều
Trí tâm rảnh rồi tự dủ tự tu
Thông minh chẳng oán chẳng thù
Chính mình tự sửa giao du thiên đàng
Chơn tâm thanh tịnh trần an
Huy hoàng tại ngã dọn đàng tự tu
Tâm không động loạn không mù
Cảm minh định luật trùng tu sửa mình
Hồn thời nhỏ nhẹ đẹp xinh
Vía thời cõi mở theo hình tiên tu
Âm dương tương hội dự trù
Chuyển hình thăng tiến vượt mù vượt mê.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Quán Âm Đại Sĩ

Giáng

Thơ

*Như Lai tái thế thuyết chân kinh
Phật pháp vô biên tảo nhĩ thịnh
Thánh bút huy loạn thành bảo điển
Dương Sinh thao cô đức thanh hình.*

*Phổ sai cam lâm liễu độ dương
Thân khinh nghiệp tịnh tức thiên đường
Phong quang tuyệt thế tâm khai lượng
Tây phương cực lạc bản cố hương.*

Dịch

Đức Phật tái sanh giảng chính kinh
Rửa tai diệu pháp lắng nghe tinh
Giáng cơ sách quý Dương Sinh viết
Thánh bút vung tay nghiệp đức thành.

Mưa pháp thấm nhuần khắp bốn phương
Nghiệp yên thân nhẹ tức thiên đường
Sáng bừng tâm đạo nơi trần thế
Cực lạc Tây phương vốn cố hương. (1)

ĐỀ TỰA

Đức Phật lấy từ bi lập giáo, pháp môn mở rộng vô cùng, cửa Thánh lấy nhân ái làm hoài bão phổ độ chúng sanh dưới gầm trời, hình thức giáo lý tuy có chỗ dị biệt, song nội dung hiệu năng công quả như nhau, đó là nhờ tùy hoàn cảnh mà thích nghi, tùy phương tiện độ chúng sanh mà truyền pháp. Nếu như ta không độ hết chúng sanh thì chẳng thể thực hành được hạnh nguyện lớn lao của Phật, và muốn

độ hết chúng sanh phải sử dụng sức mạnh của vô lượng pháp môn. Bởi vậy ngay từ thời xa xưa kinh sách đã lắm như rừng, nhiều vô số kể nên cần phải biết dùng trí thức và pháp thức mới. Kim sắc nhọn xưa nay cùn nhứt thì phải biết dùng kim thuốc mới có thể trị dứt tận gốc căn bệnh của nhân loại hiện thời, muôn bệnh có lui mùa xuân mới hồi phục.

Tự cổ chí kim, thuyết thiên đường địa ngục đã hăng in sâu vào tâm khảm mỗi người, chỉ tiếc rằng kinh điển chuyên chở, nhân gian truyền tụng thấy đều không rõ ràng, thiếu liên tục nên chưa thể thấy được đầy đủ các khía cạnh của vấn đề, khiếm khuyết hẳn loại kinh sách thiêng liêng tôn kính để độ chúng sinh, khiến người đời lơ mờ chẳng rõ được đâu là mục đích, trầm luân ba đường sáu ngã luân hồi mãi mãi. Chư Tiên Phật cõi Trời nhìn cảnh tượng này liền mở Thánh Hội Tam Tào họp bàn cùng đồng thanh quyết nghị là phải đem phong cảnh tươi sáng cõi thiên đường để tiết lộ cùng thế gian, để phân chấn tâm đạo mọi người hưng khởi, thông suốt, tôn kính đạo Trời, hầu được siêu thăng mỗi khi ngưỡng vọng thiên đường là cõi tiêu dao tịnh lạc vô cùng.

Sách có nói: “Muốn tận dụng vật gì, trước phải lo bồi đắp sửa sang cho nó”. Muốn tuyển chọn người phạm để đạo ba cõi chẳng dễ dàng, ngoại trừ kẻ có hạnh nguyện cứu đời lớn lao, còn không phải có thiện căn, trí tuệ cùng tính linh trong sáng mới có thể đảm đương trọng trách của Thần Thánh trao cho. Cuối cùng, kết quả của cuộc tuyển chọn người thích hợp nhất để đóng vai trò là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường. Và hội nghị đã ra lệnh đúng ngày mùng 5 tháng 5 năm Kỷ Mùi (1979) Tể Phật phải hướng dẫn Dương Thiện Sinh đạo ba cõi cùng học hỏi kinh nghiệm du hành thỉnh kinh của Đường Tăng Tam Tạng đã tìm pháp hồi đạo để

giáo hóa đời sau. Trải qua biết bao thăng trầm, bữa nay sách mới hoàn thành, thiên hạ lại có thêm cuốn kinh quý để phổ độ chúng sinh. Chư Tiên Phật thuộc các tầng Trời đều tán tụng không ngớt, khắp nơi giành nhau loan báo tin mừng, ngã luân hồi mở cửa giác ngộ, biển khổ mê mông, mờ mịt hân hoan thấp sáng đèn từ đuốc tuệ, chúng sinh trải qua vô lượng kiếp, bữa nay duyên đến được đọc sách này, Tam giáo được chứng, Nho gia thành Thánh, Đạo gia thành Tiên, Thích gia thành Phật, mọi người thuộc cõi Trời đều rất hân hoan, đua nhau đọc tụng không ngừng.

Báo cáo sách Du Ký đã hoàn thành, Tam Tào đại phóng hào quang rực rỡ, sen vàng cùng cỏ Thiên Linh Chi bùng nở khắp nơi, lòng ta vui mừng khôn tả, vì Biển Nam từ nay lại có thêm một chiếc thuyền từ to lớn để độ hết thầy chúng sinh dốc tâm phát nguyện. Sách quý đã in xong, cần trọng nói vài lời tán tụng thánh đức.

Nam Hải Quán Âm Đại Sĩ giảng cơ bút.
Cẩn tự.

Vận Trời ngày 16 tháng 12 năm Canh Thân (1980)



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) “Đức Phật tái sanh giảng chính kinh”, Đức Phật đã tu, nhưng mà nguyên cứu đời phải tái sinh tại thế gian. Giảng chính kinh, là đưa một câu là dẫn tới thiên đường, mách đủ ngọn ngành cho chúng sanh biết.

“Rửa tai diệu pháp lắng nghe tinh”, phải lo tu, lo tu, lo tu mới rửa sạch cái tai, lỗ tai trần trược của mình thì mình mới tiến về diệu pháp, mình mới nghe được kinh kệ.

“Giảng cơ sách quý Dương Sinh viết”, giảng cơ Dương Sinh đã lo cầm cái bút cơ mà để viết ra những sự thật của thiên đường.

“Thánh bút vung tay nghiệp đức thành”, thánh bút là cái nơi mà đem giảng những câu văn thật sự của thiên đường địa ngục mà “vung tay nghiệp đức thành” là lúc đó hướng thiện nghiệp. Cho nên cái đức càng ngày càng cao và thành tựu.

“Mưa pháp thấm nhuần khắp bốn phương”, mưa pháp ai đọc, ai nghe đây? Bây giờ chúng ta đang ở đâu? Đang ở trong mưa pháp thấm nhuần khắp bốn phương, nó sung sướng nhẹ nhàng trong mình.

“Nghiệp yên thân nhẹ tức thiên đường”, cái nghiệp chúng ta yên rồi cái thân chúng ta nhẹ, đâu cũng hoàn tất. Sự báo hiếu lo đầy đủ hết rồi thì nghiệp yên thân nhẹ tức thiên đường. Nó nhẹ nhõm mà còn thiếu nợ một đồng xu cũng không ra đi được.

“Sáng bừng tâm đạo nơi trần thế”, lúc đó sáng bừng tâm đạo, ở thế gian nhưng không phải ở thế gian.

“Cực lạc tây phương vốn cố hương”, chúng ta mới thấy cái quê hương cũ của chúng ta là tây phương, nghiệp trần đã trả hết rồi thì cái tâm lúc nào cũng là ở nơi đó, chớ không có đi đâu, không có sợ chuyển luân hồi nữa.

(còn tiếp)

